

CHÚC MỪNG NĂM MỚI.

Trước thềm năm mới, Tết Nhâm Dần, 2022

Xin Chúc Tất Cả Độc Giả và Thân Hữu Một Năm Nhâm Dần AN VUI.

Vế Đối Năm Nhâm Dần:

Chiều Ba Mười Ông Cọp,

Ngài Chúa Tể Sơn Lâm.

Khí Khái, hùng Hồ Chộp,

Mẫu Mâu đớp Trâu đầm,

Bụng no căng vệt Vần.

Sợ lũ cáo ăn Cọp,

Dần bỏ đi xương sấu,

Cóp nhật thịt đem dẫu,

Để dành ăn Dần Dần.

Tu nước suối bụng phễnh,

Nằm kênh Kênh trong hang.

Vẽnh râu Hùm mơ màng.

Dậm dật chờ Mèo sang.

Giao thừa pháo Gùm vang.

Nguyễn Xuân Quang.

Ghi Chú:

1. *Chiều ba mươi: Ông Cọp có tên là Ông Ba Mười.*

Có nhiều truyền thuyết giải thích về biệt danh này.

Theo một truyền thuyết thì ông Cọp được phong là Chúa Tế Sơn Lâm, ai mà lỡ giết cọp bị đánh 30 roi. Ai mà bắt được cọp thì được thưởng 30 quan tiền. Theo tác giả Đặng Tiến trong bài “Vì sao hổ lại được gọi là Ông Ba Mười?” đăng trên <http://nquoihieuco.blogspot.com>, hổ được gọi là Ông Ba Mười là do tục lệ tế thần Mộc Tinh Xương Cuồng ở cây Chiên Đàn vào ngày 30 tháng Chạp hằng năm, có từ thời Văn Lang...

2. *Cọp (Ông).*

3. *Chúa Tế Sơn Lâm* là tước vị của Ông Cọp. Dân gian ngày xưa gọi là Ngài.

4. *Khái:* Mừng ngữ và tiếng Bắc Miền Trung Khái là Cọp: *Qua trường trở lộ cho khái.*

Lộ biến âm mẹ con của *lỗ* (lỗ cặc, cặc lỗ, con lỗ). Dân vùng Bình Trị Thiên thường nói dấu hỏi thành dấu nặng. Lỗ (mũi lỗ) là dạng kim của cổ ngữ Việt *nỗ* (cọc) (mũi nỗ: mũi đâm ra như cọc nỗ) theo qui luật âm cổ N dương hóa, tân hóa thành âm kim L của Nguyễn Xuân Quang (Tiếng Việt Huyền Diệu).

Khí khái: bộ mạnh mẽ (Paulus Huỳnh Tịnh Của, Đại Nam Quốc Âm Tự Vị).

5. *Hổ*

Hán Việt Hổ là cọp.

6. *Chộp*

Chộp là vồ. Từ Cọp có gốc ở từ Chộp (mồi). Con cọp cổ Việt gọi là con Chộp. Với h câm, chộp = cọp.

7. *Mâu*

Mâu, mấu là cọp, thấy qua câu: “*mũ đầu mâu*” (Bình Nguyên Lộc) là mũ đầu cọp, Mã ngữ cọp là *hari mau*. *Hari* là trời và *mau* là *mâu*. Mâu nói trại của từ mấu (bấu). Cọp là loài có mấu, móng vuốt nhọn sắc thuộc họ nhà mèo, meo, mào, Anh ngữ gọi cọp là ‘big cat’ có mấu vuốt nhọn. Mâu, mấu ruột thịt với Anh ngữ *maul* có nghĩa cấu xé bằng mấu, móng vuốt nhọn như sư tử, cọp, mèo. Mã ngữ *hari mau* là con *mấu trời*, con *mào*, con *mèo trời*.

Cọp thuộc họ mào, meo, mèo có mấu vuốt nhọn, là con Mâu, con mấu. Con Mâu, con Mào là con mèo trời.

8. *Vằn (da)*

Vằn là *dằn* (tiếng Nam) là Dằn ngày nay nói thành *rằn, rặng*: *Cọp Ba Đầu Rằn* (Biệt Động Quân ngày trước). Con cọp là con vằn, con dằn, con Dằn vì lông có những vệt vằn. Cọp dùng

như một *tính từ* với nghĩa vẫn thấy qua con rắn có vẫn vành đỏ gọi là *rắn hổ lửa*, con *tôm* vẫn gọi là *tôm cộp* (*tiger prawn*), con chuồn chuồn có vẫn đen gọi là *chuồn chuồn cộp*.

Con cộp gọi là con Vẫn như thấy rõ qua Anh ngữ tiger có ti- /tai/ = tie /tai/ (dây đeo cổ, cà vạt). Theo t = d = đ, ta có ti- = /tai/ = dải = đai và qua Pháp ngữ *tigre* có ti-/ti/ = ti (Hán Việt), tơ, dây, dải. Con Dền là con vật có các vệt lông vẫn trên người trông như những dải, đai, ti.

9. Cộp (ăn).

Cộp là ké, 'chùa', lường như ăn cộp, xem cộp, chơi cộp. Cộp là chộp, chụp như ăn chộp giựt, ăn chụp giựt.

10. Dền

Dền là nhằn (xương ra). Dền là Vẫn, Dền.

11. Cóp (kít)

Để dành: *Ki cốp cho cộp nó xơi*.

Cóp là Cộp.

Thêm nữa Cóp biến âm với cộp như cốp pi = cộp pi.

Con cộp là con Chộp, con Chụp. Chụp có một nghĩa là chụp ảnh để sao chép, cộp-pi (copy) để dành, lưu lại. Cóp bài, cộp bài là quay phim, chụp hình, sao chép bài của người khác.

Chụp là cốp, cộp (pi). Cóp là cộp.

Cóp là kí cốp và là cốp pi có hai nghĩa là cộp.

12. Dền Dền

Có một nghĩa là Cộp Cộp.

13. Tu (nước suối).

Tu là uống và Hán Việt Tu là Râu, Tua, Vòi (dây leo). Cộp còn gọi là con Tu thấy qua câu đối;

Cái là tượng, tượng là voi, voi châu cửa cái.

Tu là hổ, hổ là cộp, cộp bắt thầy tu.

Cái có một nghĩa là *to, lớn* (ngón cái, cửa cái) và *tượng* biến âm với *tướng* cũng có một nghĩa là *to, lớn* (*to tướng, lớn tướng*), tấm thân bồ *tượng* (*to tướng như voi*). Còn *tu* hiểu theo tiếng nôm có một nghĩa biến âm với *tua* (dải, dây), *tau* là dây (*tau nôi*), *thao* là dải, dây (nón quai *thao*). Còn *tu* là con *tua*, con *tau*, con *thao*, con *dải*, con *vằn*, con *dằng*, con *Dền* như đã nói ở trên. Còn hiểu theo Hán Việt *tu* là râu như lông tóc, như dây, sợi (râu ria ba sợi) như một thứ *tua* (vòi dây leo, xúc *tu* của cá mực, bạch tuộc). Do đó cộp còn gọi là con *tu* vì có lông vẫn hay vì có râu hùm.

14. Kễnh (kềnh).

Cộp được tôn vinh là *Ông Cả, Ông Kễnh*:

Mèo tha miếng thịt thì đòi,

Ông kểnh tha lợn thì coi chừng chừng.

Kểnh biến âm với *kềnh* (chấy kềnh), *kình* (kình ngư) là to, lớn với Anh ngữ *king*, vua, to, lớn như *king size*, cỡ lớn.

Khái (cọp) với h câm, *khái* = *cái* có một nghĩa là lớn (thợ cái = thợ cả), đứng đầu, chủ (nhà cái = nhà chủ), liên hệ với Đức ngữ *kaiser*, vua, chúa tể, hoàng đế (kaiser có kai- = cái).

Con cọp được tôn vinh là Ông Kểnh, Ông Cả, Ông Khái vì cọp là loài chúa tể, kaiser sơn lâm.

15. Hùm (râu).

Râu Hùm hàm én mày ngài.

(Nguyễn Du, Kiều).

Hùm là cọp.

16. Mèo

Mèo là bồ, bạn tình và *Mèo ,mã, mâu* cũng là *cọp*, Anh ngữ gọi Mèo là Cat như đã nói ở trên.

17. Gằm

Dân gian và trẻ em gọi cọp là ông *Gằm*.

Vế đối dạng thơ này có 17 tên Cọp.

(TẾT NHÂM DẦN 2022).

Nguồn: <http://bacsinguyenxuanquang.wordpress.com/>

www.vietnamvanhien.org

